TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2017/HNGĐ- ST
Ngày: 29/8/2017
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Lâm Xướng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Minh Tặng

2. Ông: Cao Xuân An

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2017/TLST – HNGĐ ngày 24/4/2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2017 của TAND huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đinh Thị Hồng L – sinh năm 1981

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình – có mặt.

- Bị đơn: anh Đinh Văn S – sinh năm 1980

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ghi ngày 24/4/2017 của nguyên đơn Đinh Thị Hồng L trình bày giữa chị và anh Đinh Văn S đã đăng ký kết hôn ngày 15/12/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Hó, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng thương yêu, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau và sinh được 2 con chung. Sau một thời gian phát sinh mâu thuẫn, đến nay mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Vì vậy chị L làm đơn ly hôn xin toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

Con chung của vợ chồng: Chị L và anh S có với nhau 02 con chung tên là Đinh Nữ Hoa C, sinh ngày 16/9/2002 và cháu Đinh Gia K, sinh ngày 28/3/2005.

Nguyên vọng của chị L nếu ly hôn xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho mỗi cháu

Tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về về khoản vay chung: không có

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã thụ lý vụ kiện theo yêu cầu của chị Đinh Thị Hồng Lê

Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh S nhiều lần nhưng anh S cố tình không đến Toà án để tham gia các phiên hoà giải. Toà án nhân dân huyện M đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được biết hiện nay anh S đang có mặt tại địa phương và nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhưng cố tình không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo mở lại phiên tòa tại Ủy ban nhân dân xã nơi anh S cư trú nhưng anh Sơn vẫn không đến tòa án để giải quyết vụ án. Ngày 08/5/2017 anh S có làm đơn xin gia hạn về việc xin ly hôn của chị L.

Việc anh S không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo giấy triệu tập của Tòa án thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án, cố tình dấu địa chỉ, nên căn cứ điểm b, khoản, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 11/8/2017, Toà án nhân dân huyện M đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị L và anh S. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh S vắng mặt nên đã hoãn phiên toà vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh S vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐINH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Đinh Thị Hồng L và anh Đinh Văn S đã đăng ký kết hôn ngày 15/12/2001 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên coi đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh, chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên đánh đập nhau gây mất đoàn kết gia đình, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà hai bên không khắc phục. Tòa án đã triệu tập anh S đến tòa án để giải quyết việc xin ly hôn và hòa giải nhưng anh S không chịu hợp tác mà cố tình che dấu địa chỉ nơi cứ trú. Xét giấy xin gia hạn giải quyết vụ án ly hôn ngày 08/5/2017 của anh S Hội đồng xét xử nhận định anh S không có quyền yêu cầu Tòa án gia hạn việc xét xử đối với yêu cầu của chị L nên coi đây là chứng cứ không hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét. Xét thấy mâu thuẫn của hai vợ chồng là rất trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015 để xử cho chị L được ly hôn với anh S là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Hội đồng xét xử nhận định nguyện vọng của chị L xin được nuôi hai con chung vì hiện nay con đang ở với chị L, mặt khác chị L hiện nay

đang là giáo viên có thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống cho các con. Nguyện vọng của 2 cháu nếu bố mẹ cháu ly hôn thì 02 cháu xin được ở với mẹ. Từ những căn cứ trên cần chấp nhận nguyện vọng của chị L, áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao anh chị L trực tiếp chăm sóc con chung.Tại bản tự khai ngày 29/6/2017 chị Lê yêu cầu yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị L chỉ yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng cho mỗi cháu một tháng. Xét thấy yêu cầu của chị L là hợp lý nên cần chấp nhận.

[3] Tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về vay chung: Không có.

Về án phí: chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm vê tranh chấp ly hôn và anh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị Hồng L được ly hôn với anh Đinh Văn S.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Đinh Nữ Hoa C, sinh ngày 16/9/2002 và cháu Đinh Gia K, sinh ngày 28/3/2005. Yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng cho mỗi cháu. Việc cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2017. Hai bên có quyền qua lại chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về khoản vay chung: Không có.

3. Về án phí: chị Đinh Thị Hồng L phải chịu 300.000 đ án phí dân sư về tranh chấp ly hôn. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đ theo biên lai số: 0000222 ngày 24/4/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện M, tỉnh Quảng Bình, nay được khấu trừ. Chị L đã nộp đủ án phí. Anh S phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sở thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/8/2017) báo cho bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm

yết bản án tại trụ sở UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Đinh Lâm Xướng

Nơi nhận
-VSND huyện M;
- Toà án ND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.